TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ C** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 107/2024/HS-ST
Ngày: 12-11-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ C, TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Lê Thị Hồng Công

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Lý Xuyên

Bà Phạm Thị Thúy

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hoài Phương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố C - tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố C - tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Đình Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố C xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 125/2024/HSST ngày 03 tháng 10 năm 2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 106/2024/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 10 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T (tên gọi khác: O), sinh ngày: 10/01/1992, tại Khánh Hoà. Nơi đăng ký thường trú: Tổ dân phố TH, phường CU, thành phố C, tỉnh Khánh Hoà. Nơi ở hiện tại: Không có nơi cư trú rõ ràng. Nghề nghiệp: Không. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Văn hóa: 11/12. Quốc tịch: Việt Nam. Cha: Nguyễn Văn X, sinh năm: 1954. Mẹ: Trần Thị L, sinh năm: 1968. Vợ: Dương Thị Ánh Ô, sinh năm: 1990, có 01 con sinh năm 2015. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt từ ngày 25/6/2024. (Có mặt).

- Người làm chứng: Nguyễn Ngọc D, sinh năm: 1963. Nơi cư trú: Tổ dân phố KC, phường BN, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Nguyễn Văn T là người nghiện ma túy. Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 25/6/2024, T điều khiển xe mô tô 79N1-221.09 đi đến khu vực gần nhà thờ XN ở phường CPN mua 02 gói ma túy với giá 800.000 đồng của người tên N (không rõ lai lịch) để sử dụng. Đến khoảng 21 giờ 20 phút cùng ngày, khi T điều khiển xe mô tô đi đến đoạn đường bê tông ở tổ dân phố TS, phường BN, thành phố C để tìm nơi sử dụng ma túy thì bị phát hiện. Thu giữ

trong túi áo của T 02 gói ni lông bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng (niêm phong ký hiệu A), 01 xe mô tô 79N1-221.09.

Tại Kết luận giám định số 375/2024/KL-KTHS ngày 02/7/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Khánh Hòa kết luận: Tinh thể màu trắng trong mẫu ký hiệu A gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,4266g (không phẩy bốn hai sau sáu gam), (loại) Methamphetamine.

Tkhai nhận mua ma túy của người tên N ở khu vực nhà thờ Xuân Ninh thuộc tổ dân phố NX, phường CPN, thành phố C, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố C chưa xác định được lai lịch nên tiếp tục điều tra, làm rõ xử lý sau.

Đối với biển số xe mô tô 79N1-221.09, qua xác minh là của bà Phan Thị Hoàng AN, sinh năm: 1975, trú tại: 137/1 NK, phường VH, thành phố R. Bà AN khai nhận xe mô tô trên bị mất trộm vào tháng 3/2022. Ngày 16/9/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố C đã giao biển số xe mô tô 79N1-221.09 cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố R giải quyết theo thẩm quyền.

Đối với xe mô tô có số khung RLCE55P10DY350077, số máy 55P1350094 qua xác minh là của ông Đ, sinh năm 1992, trú tại: Xóm 3, thôn TĐ, xã TV, huyện LH, tỉnh Lâm Đồng. Ông Đ hiện nay không có mặt tại địa phương. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố C điều tra, làm rõ xử lý sau.

Tại bản cáo trạng số 107/CT-VKSCR-HS ngày 01/10/2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố C đã truy tố bị cáo Tvề tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo T về điều khoản như trên của bản cáo trạng.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo từ 12 tháng đến 15 tháng tù.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử nghị án: Bị cáo ăn năn hối hận vì đã gây ra hành vi vi phạm pháp luật nên đề nghị Tòa án giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa, người làm chứng Nguyễn Ngọc D vắng mặt nhưng đã có lời khai trong hồ sơ, sự vắng mặt của ông Dân không ảnh hưởng đến việc xét xử đối với bị cáo nên Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự tiến hành xét xử theo quy định.

[2] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên toà đã tuân thủ và thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều

tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Trong hồ sơ và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 25/6/2024, tại khu vực đường bê tông thuộc tổ dân phố TS, phường BN, thành phố C; Nguyễn Văn T đã có hành vi tàng trữ 0,4266 gam ma túy loại Methamphetamine để sử dụng.

Hành vi của bị cáo T có đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Do đó, cáo trạng số 107/CT-VKSCR-HS ngày 01/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố C truy tố bị cáo Tvề điều khoản như trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo T là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền quản lý độc quyền về các chất ma túy của Nhà nước là một trong những khách thể quan trọng được Luật Hình sự bảo vệ, làm lan truyền các bệnh truyền nhiễm cho xã hội, gây hoang mang lo lắng trong cộng đồng dân cư, gây mất an ninh trật tự an toàn xã hội. Do đó, cần phải xử lý bị cáo nghiêm khắc để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

Tuy nhiên, trong hồ sơ và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bản thân bị cáo từng có thời gian thực hiện nghĩa vụ quân sự, có bà nội được Nhà nước tặng danh hiệu Bà mẹ Việt Nam anh hùng, cha được Nhà nước tặng huy chương Chiến sĩ vẻ vang hạng nhất. Vì vậy, cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà yên tâm cải tạo, trở thành công dân tốt.

[4] Về vật chứng vụ án: 0,4266 gam ma túy loại Methamphetamine đã giám định hết.

[5] Về án phí: Bị cáo Tphải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 136, khoản 1 Điều 293 và khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T 12 (Mười hai) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", thời hạn phạt tù tính từ ngày 25 tháng 6 năm 2024.

2. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

3. Bị cáo Nguyễn Văn T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Khánh Hòa
- VKSND t.p C;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an t.p C;
- Cơ quan thi hành án hình sự t.p C;
- CCTHADS t.p C;
- Bị cáo;
- Lưu án văn, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Hồng Công